# Biểu mẫu 01

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**TRƯỜNG MẦM NON TUỔI NGỌC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

# THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2019-2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** |  **Nội dung** | **Nhà trẻ** | **Mẫu giáo** |
| I | Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được | Thể chất : Mức  độ đạt 85 % - Tình cảm – xã hội:Mức  độ đạt 80 % - Nhận thức:Mức  độ đạt 80 % - Ngôn ngữ:Mức  độ đạt: 80 %**Các nội dung khác**:- Nội dung và các chủ đề giáo dục: Nhà trẻ chỉ dạy theo kỹ năng như:- Kỹ năng nghe- Kỹ năng cầm, nắm, đập gõ- Kỹ năng xâu- Kỹ năng vò- Kỹ năng quan sát, phân loại- Kỹ năng phân biệt kích thước- Kỹ năng nhận biết hình dạng- Kỹ năng phân biệt màu sắc\* Hưởng ứng các Lễ hội– Các sự kiện phát sinh trong năm | Thể chất : Mức  độ đạt 90 % - Tình cảm – xã hội:Mức độ đạt 90 % - Nhận thức:Mức  độ đạt 95 % - Ngôn ngữ:Mức  độ đạt: 90 % - Thẩm mỹ:Mức  độ đạt: 90%**Các nội dung khác:**- Nội dung và các chủ đề giáo dục:- Trường lớp Mầm non, các cô chú trong trường MN- Tết Trung Thu- Chăm sóc bản thân.- Kỹ năng bảo vệ an tòan - Gia đình, người thân trong gia đình - Ngày nhà giáo 20/11- Một số nghề nghiệp quen thuôc- Bé vui Noel- Một số hoa quả rau củ gần gũi - Bé vui đón Tết - Một số con vật quen thuộc- Một số loại phương tiện giao thông, luật giao thông đơn giản- Ngày 8/3- Hiện tượng tự nhiên - Giỗ Tổ Hùng Vương- Bé vào lớp Một |
| II | Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện |  Thực hiện theo Chương trình chăm sóc giáo dục mầm non của TT23 đã được điều chỉnh bổ sung từ TT17 | Thực hiện theo Chương trình chăm sóc giáo dục mầm non của TT23 đã được điều chỉnh bổ sung từ TT17 |
| III | Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển | - Kết quả về nuôi dưỡng: - SDD cân nặng + Đầu vào: 2/69 Tỉ lệ : 2.9%  - SDD chiều cao  + Đầu vào: 0/69 Tỉ lệ : 0% - TC-BP  + Đầu vào: 5/69 Tỉ lệ: 7,3% | **Kết quả trẻ 5 tuổi đạt chuẩn phát triển của năm học trước**- Thể chất : Mức  độ đạt 95 % - Tình cảm – xã hội:Mức  độ đạt 90 % - Nhận thức:Mức  độ đạt 90 % - Ngôn ngữ:Mức  độ đạt : 90 % - Thẩm mỹ:Mức  độ đạt : 85% - Kết quả về nuôi dưỡng: - SDD cân nặng + Đầu vào: 5/567 Tỉ lệ : 0.9% - SDD chiều cao  + Đầu vào:9/567 Tỉ lệ : 1.6%- TC-BP  + Đầu vào: 77/567 Tỉ lệ : 13.6%  |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non | - Các lớp học ngoại khóa: Không có-Khẩu phần dinh dưỡng đạt: 60-70 Calo/ngày- Thực đơn phù hợp từng lứa tuổi: Có- Tổ chức ăn sáng: Có- Theo dõi về sức khỏe của trẻ: \* Khám sức khỏe: + Với trẻ em: 1 lần/năm + Với giáo viên: 1 lần/ năm + Với cấp dưỡng:1 lần/ năm \* Tẩy giun: 2 lần/ năm Trẻ dưới 3 tuổi uống vitamin A  | - Các lớp học ngoại khóa: Có + Thể dục nhịp điệu+ Võ thuật+ Anh văn+ Vẽ-Khẩu phần dinh dưỡng đạt: 50-55 Calo/ngày- Thực đơn phù hợp từng lứa tuổi: Có- Tổ chức ăn sáng: Có- Theo dõi về sức khỏe của trẻ: \* Khám sức khỏe: + Với trẻ em: 1lần/năm + Với giáo viên: 1 lần/ năm +Với cấp dưỡng: 1lần/ năm \* Tẩy giun: 2 lần/ năm |

Q8, ngày tháng 9 năm 2019

**Hiệu trưởng**

 **Nguyễn Thị Nhiều**